TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VL** **TỈNH HY**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2022/QĐST-HNGĐ	*VL, ngày 18 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:14/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 02 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1992

HKTT: Số X, tổ Y phố NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY.

Bị đơn: Anh Nguyễn Đại D1, sinh năm 1986

HKTT: Số X, tổ Y phố NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 10/12/2014. Cháu H là con của chị D và anh D1. Người giám hộ cho cháu H là chị D và anh D1.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Khoản 1 Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10/3/2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thùy D và anh Nguyễn Đại D1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thùy D và anh nguyễn Đại D1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị D và anh D1 có một con chung là cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 10/12/2014. Chị D và anh D1 thỏa thuận giao cháu H cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh D1 có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu H hàng tháng số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng)/tháng. Thời gian đóng góp cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Anh D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung; Về công nợ; Về công sức và đất ruộng nông nghiệp: Chị D và anh D1 đều thống nhất tự nguyện không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thùy D chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011619 ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, chị D đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- Viện kiểm sát huyện VL
- Chi cục THA huyện VL
- UBND tt NQ
- Lưu Hs vụ án

THẨM PHÁN

Trần Hoàng Lâm